

THIẾT LẬP
HỘI THÀNH

THIẾT LẬP HỘI THÁNH

MH

GIỚI THIỆU:

Mục đích của việc học:

- Để hiểu nhu cầu thiết lập những Hội thánh mới
- Để khám phá những nguyên tắc Kinh Thánh trong việc thiết lập Hội thánh
- Để nghiên cứu tiến trình thiết lập Hội thánh
- Để hiểu những phương pháp thiết lập Hội thánh hiện nay
- Để hiểu những căng thẳng và tranh chiến trong việc thiết lập Hội thánh

DÀN BÀI ĐẠI CƯƠNG

I. GIỚI THIỆU:

- A. Hội thánh là gì?
- B. Tại sao phải thiết lập những Hội thánh mới
- C. Thực tế của việc thiết lập Hội thánh

II. NHỮNG NGUYÊN TẮC KINH THÁNH CỦA VIỆC THIẾT LẬP HỘI THÁNH

- A. Công việc được giao cho Người Thiết lập Hội thánh.
 1. Làm công việc của Đại Mạng lệnh
 2. Để giúp mọi người thực hiện ba kết ước căn bản
 3. Để thành lập và tổ chức Hội thánh của người tin Chúa
- B. Những yêu cầu tổng quát đối với người thành lập Hội thánh: Năm Nguyên tắc Kinh Thánh
- C. Những yêu cầu cụ thể đối với người thành lập Hội thánh: Mười một phẩm chất thiết yếu

III. NHỮNG NGUYÊN TẮC CỤ THỂ CỦA VIỆC THIẾT LẬP HỘI THÁNH

- A. Xác định nơi mà mùa gặt đang chín hoặc đang chín nhanh chóng.

- B. Bạn cần khám phá và tập trung vào những nhóm đáp ứng.
- C. Thành lập Hội thánh được thực hiện tốt nhất trong vùng đất màu mỡ.
- D. Thành lập Hội thánh được thực hiện tốt nhất ở người trưởng thành.
- E. Đừng để lạc mục tiêu và trở nên vướng víu với những hoạt động không kết quả.
- F. Sắp xếp những cách tiếp cận của bạn.
- G. Giữ mọi việc đơn giản.
- H. Đừng làm ồn ào quá nếu bạn ở trong những khu vực hoặc thành phố có hạn chế.
- I. Lựa chọn những người nam và nữ được kêu gọi, có tài và khiêm nhường để làm việc bên cạnh bạn.
- J. Sử dụng tài nguyên của bạn một cách khôn ngoan.

IV. KHÁI QUÁT VỀ TIẾN TRÌNH THÀNH LẬP HỘI THÁNH

- A. Giai đoạn một: Truyền bá Phúc Âm
- B. Giai đoạn hai: Phôi thai, chưa phát triển
- C. Giai đoạn ba: Nối lên
- D. Giai đoạn bốn: Thành lập

V. NHỮNG PHƯƠNG PHÁP THÀNH LẬP HỘI THÁNH HIỆN NAY

- A. Thành lập Hội thánh Mẹ-Con
- B. Nhóm Học Kinh Thánh theo Phương pháp
- C. Nhóm Tế Bào với Phương Pháp Nhân Bội lên
- D. Qua sự Liên Kết Địa Phương
- E. Người thành lập Hội thánh Tiên Phong
- F. Những Điều Giảng Dạy Ban đầu
- G. Hội chúng thứ nhì trong Cùng một Tòa nhà
- H. Hội thánh nói một ngôn ngữ khác trong cùng một Tòa nhà
- I. Những Hội chúng vẹt tinh

VI. ĐỐI DIỆN VỚI NHỮNG TRANH CHIẾN VÀ CĂNG THẲNG

- A. Những căng thẳng thuộc linh trong việc thành lập Hội thánh
- B. Những căng thẳng nghề nghiệp trong việc thành lập Hội thánh

VII. NHỮNG NGUYÊN TẮC GÓP PHẦN TRONG VIỆC TĂNG TRƯỞNG HỘI THÁNH

- A. Tăng trưởng thuộc linh
- B. Tăng trưởng con số
- C. Tăng trưởng địa lý

VIII. THÀNH LẬP HỘI THÁNH NGƯỜI BẢN XỨ VÙNG NÔNG THÔN

- A. Những Nguyên Tắc Thành lập Hội thánh Người Bản xứ
- B. Những khó khăn trong việc Thành Lập Hội Thánh
- C. Những nghiên cứu về một trường hợp
- D. Kết luận

I. GIỚI THIỆU:

Mathio 28:19-20, Mác 16:15, Rôma 1:16

Hãy đi, đi, đi

Quan điểm truyền thống

Trước hết thiết lập Hội thánh trên một nền tảng vững chắc. Xây dựng công tác trọng điểm. Kế đến lập kế hoạch cho công cuộc truyền giáo. Đây là một phương cách khá nguy hại vì nó không có một tuyên ngôn truyền giáo mạnh mẽ nào dựa trên đại sứ mạng cũng như phương cách khác nhau, để hoàn thành đại sứ mạng ấy.

Quan điểm Kinh Thánh

Cánh đồng truyền giáo đang trong tình trạng khẩn cấp.

“Các ngươi khá chẳng nói rằng còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt hay sao? Song ta nói với các ngươi: hãy nhường mắt lên và xem đồng ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt. Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo giống, và con gặt được cùng nhau vui vẻ.” —Giảng 4:35-36

Sứ mạng truyền giáo đã được giao phó cho toàn thể các chức vụ trong Hội thánh, từng ban ngành và mỗi cá nhân. Tuyên ngôn về sứ mệnh của Hội thánh là:

“Hội thánh tồn tại để hoàn tất sứ mạng đem Tin lành của Giêsu Christ đến những người chưa được cứu, và qua những chức vụ tiền phương và những chức vụ hỗ trợ và đòi hỏi sự tham gia một cách trực tiếp hay gián tiếp của tất cả các thành viên trong Hội Thánh.”

Tuyên ngôn về sứ mệnh xác định mục đích sự tồn tại của tổ chức.

“Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép và làm chứng về Ta tại thành Giêrusalem, cả xứ Giudê, xứ Samari, cho đến cùng trái đất.” —Công 1:8

Đừng nên thực hiện đơn lẻ từng mảng lệnh một. Trái lại, chúng ta nên thực hiện cả bốn cùng một lúc. Mặc dầu bước cuối cùng tốn khá nhiều thời gian hơn, còn ba bước trên đường như có thể thực hiện dễ dàng với một số hy sinh và đức tin. Với sự dễ dàng trong việc đi lại, sự cải thiện liên đới trong tài chính của Hội thánh và chính sách toàn cầu, hiệu quả sẽ được nhân bội lên vào những ngày cuối cùng khi càng có nhiều Hội thánh cảm nhận được tình

trạng khẩn cấp này.

A. Hội thánh là gì?

Hội thánh địa phương có thể được mô tả bằng chức năng bốn măt, có tên:

1. Đó là một **hội chúng** những người tin Chúa Giêsu trong một nơi chốn địa phương được dâng hiến để thờ phượng.
2. Đó là một gia đình để **thông công**.
3. Đó là một trường học dành cho **môn đồ hóa**
4. Đó là một cơ quan cho việc **truyền giáo** mạnh mẽ.

B. Tại sao phải thiết lập những Hội thánh mới?

1. Nguyên tắc của việc **tái sinh sản** - “tùy theo loại”

Sáng 1:12

- a) Vương quốc thực vật và động vật

Việc ký thuật về sự sáng tạo trong Kinh Thánh thiết lập nên một nguyên tắc TÁI SINH SẢN - “tùy theo loại” - điều này có sự áp dụng rộng rãi. Điều này đúng với thực vật (xem câu 1:11). Điều này cũng đúng với thế giới động vật (1:24)

- b) Hội thánh sản sinh ra Hội thánh

Hột táo sẽ sinh ra cây táo; chiên sinh ra chiên. Nguyên tắc thiên thượng này “loại nào sẽ sinh ra loại đó” cũng được áp dụng như vậy vào trong chức vụ của Phúc Âm Đấng Christ. Những Cơ Đốc Nhân làm chứng, họ đang gieo hột giống quý giá là Lời Đức Chúa Trời, làm cho những linh hồn hư hoại trở về với Đấng Christ. Vì thế cho nên, Hội thánh sản sinh ra Hội thánh.

2. Đây là kết quả tự nhiên của **Đại Sứ mạng**

Mathio 28:18-20; Mác 16:15

3. Điều này là **phương tiện hiệu quả** để thi hành Đại Sứ Mạng.

4. Điều này cung cấp một chiến lược quan trọng cho “**sự phát triển cộng đồng**”.

5. Điều này là một sự cần thiết ở mọi nơi.

a) Tại những cộng đồng **chưa được nghe** Phúc Âm (vùng đất mới).

b) Tại trung tâm **thành phố** (vùng đất cũ).

6. Điều này dành chỗ cho việc phát triển những **lãnh đạo** mới.

C. Thực tế của việc thiết lập Hội thánh

Không phải chỉ vì Kinh thánh nói, mà còn là vấn đề thực tế.

Thiết lập Hội thánh không phải chỉ là vấn đề Kinh Thánh nói, mà còn là vấn đề thực tế ở một cấp độ ai cũng nhìn thấy; điều này đang xảy ra! Charles Chaney khẳng định rằng: “*Thiết lập Hội thánh là điều thiết yếu không phải chỉ là vì nền tảng Kinh Thánh nói như vậy, mà còn vì hiệu quả của việc truyền giáo.*” Elmer Towns quả quyết rằng: “*Tất cả hình thức truyền giáo đều có chỗ của nó, nhưng phương pháp hiệu quả nhất là thiết lập Hội thánh Tân Ước tại mọi nơi trong mọi thành phố.*”

1. Thách thức của Hội thánh:

a) **Sự gia tăng dân số** của những người chưa được nghe Phúc Âm!

Gia tăng con số những người xưng là **Cơ Đốc Nhân!**

Hay những Cơ Đốc Nhân trên danh sách, hữu danh vô thực.

b) **Những người không nhận mình là Cơ Đốc Nhân.** Có những người vô thần, người theo chủ nghĩa nhân văn, chủ nghĩa Mác-xít, chủ nghĩa vật chất...

2. Những Yếu tố Dân số:

Có những yếu tố dân số đang xảy ra trên khắp thế giới - những yếu tố có những tác động sâu xa trên chiến lược thiết lập Hội thánh.

a) Việc đô thị hóa

Một trong những yếu tố chính là làn sóng người từ thôn quê đổ dồn vào thành thị. Bắt đầu thế kỷ 20, chỉ có khoảng 13% dân số thế giới sống tại thành thị. Tất cả phần còn lại sống tại thôn quê. Vào cuối thế kỷ 20, con số này bị đảo ngược, với 87% dân số thế giới sống tại thành thị và những khu trung tâm, và chỉ còn 13% dân số sống tại những vùng thôn quê.

Thành thị là một trong những biên giới lớn nhất chạm trán với Hội thánh Tin Lành ngày nay. Tuy nhiên tại nhiều nơi, có những Hội thánh đang bỏ rơi những thành phố và đang rút lui về những khu ngoại ô phong phú, hay về những miền thôn quê đang phát triển. Nếu có lúc nào đó trong đời sống chúng ta nghĩ đến một cảnh đồng truyền giáo dành cho việc thiết lập những Hội thánh mới, thì đó chính là thiết lập tại những thành phố lớn, hay những khu vực trung tâm.

b) Di chuyển dân số

Một yếu tố khác về dân số trong xã hội của chúng ta là dân số di chuyển trong những thành phố. Ezra Jones xem điều này như một yếu tố quan trọng hàng đầu để đánh giá trong việc đặt mục tiêu cho những vùng thành lập hội thánh mới. Ông nói: “bao lâu dân chúng còn di chuyển, Hội thánh mới cần phải có.”

Di chuyển dân số thông thường tạo ra những con người dễ tiếp thu những điều thuộc linh. Trong những đô thị có dân số cố định, con người thường có ông bà cha mẹ qua nhiều thế hệ trong một hội thánh này hay hội thánh khác, khả năng thành lập Hội thánh mới sẽ kém thành công hơn ở những nơi có sự thay đổi dân số lớn lao. Thành thị hay vùng ngoại ô là nơi có dân số di chuyển nhiều thường cung cấp mục tiêu phong phú cho việc thiết lập Hội thánh.

Hoges: “*Có lẽ không có lúc nào một cá nhân lại mở rộng lòng ra để tiếp nhận Phúc Âm bằng giai đoạn đặc biệt khi một người rời bỏ bạn hữu và bà con của quê hương mình và nhận thấy mình đang ở trong một môi trường hoàn toàn mới. Ngày giờ có thể người ấy sẽ cảm thấy tự do để tiếp nhận Phúc Âm hơn là trước đây vì không còn những sợi dây xã hội ngăn trở anh trong việc tiếp nhận. Ở bất cứ tốc độ nào, chúng ta cũng nhận thấy là Hội thánh của chúng ta tăng trưởng nhanh bội phần khi chúng ta truyền Phúc Âm cho những người ‘dời chỗ’.*”

Thiết lập Hội thánh là một trong những công tác đầu tiên của Hội thánh Chúa ngày nay. Điều này đã được xem là một phương pháp truyền giáo hiệu quả và được chấp nhận. Những nghiên cứu của các giáo phái đã cho thấy khi Hội thánh của họ sản sinh một hội thánh mới, thì luôn có sự tăng trưởng toàn bộ. Và khi những Hội thánh thất bại trong việc sản sinh những Hội thánh mới, sự tăng trưởng sẽ ở mức độ ngang bằng. Hay tệ hơn, sự thất bại trong việc sản sinh sẽ dẫn đến sự suy sút nghiêm trọng.

Như thế, cả thực tế lẫn nền tảng Kinh Thánh đối với việc thiết lập Hội thánh đều đã rõ ràng. Thiết lập Hội thánh không thể tách rời Đại Mạng lệnh và không thể tách rời khỏi mạng lệnh của Đấng Christ trong Công vụ 1:8 là đem Phúc Âm cho thành phố quê hương, cho đất nước, và cuối cùng cho thế giới. Đây là bản ký thuật của sách Công vụ, những

người tin Chúa sẽ đi ra với sự giảng hòa, những linh hồn được cứu; những hội thánh mới được thiết lập; và sự nhân bội lên về cả người trở lại Chúa và hội thánh được thành lập.

II. NHỮNG NGUYÊN TẮC KINH THÁNH VỀ VIỆC THIẾT LẬP HỘI THÁNH

A. Công tác của người thiết lập Hội Thánh

1. Làm công tác của **Sứ Mạng Vĩ Đại**
 - a) Di chuyển đến một khu vực mới đã dự kiến
 - b) Liên hệ với mọi người để chứng đạo
 - c) Truyền giảng Phúc Âm về Đấng Christ
 - d) Đem sự cứu rỗi cho người chưa tin Chúa
 - e) Làm bápêm cho họ bằng nước và bằng Thánh Linh
 - f) Dạy họ giữ các điều răn của Chúa
 - g) Khiến họ trở nên môn đồ
2. Giúp họ làm thành **ba lời hứa nguyện căn bản**
 - a) Kết ước với Đấng Christ để được cứu rỗi
 - b) Kết ước với thân thể Đấng Christ cho sự tăng trưởng
 - c) Kết ước với công việc Chúa trong sự vâng phục
3. **Thiết lập và tổ chức** một Hội thánh cho người tin Chúa
 - a) Thêm những người mới trở lại đạo vào trong cộng đồng Cơ Đốc
 - b) Thiết lập sự thờ phượng có ý nghĩa
 - c) Tạo cơ hội thuận tiện cho con cái Chúa thông công
 - d) Cung cấp những cơ hội để hầu việc
 - e) Tìm những phương tiện thích hợp

Người giữ vai trò thiết lập Hội thánh cần tạo thói quen kỷ luật với bản thân trong việc chuẩn bị và nghiên cứu Kinh Thánh vào buổi sáng, và dành thời gian các buổi chiều để thăm dò, tìm hiểu đồng thời tạo tình thân với mọi người. Thật không thể nào gây dựng Hội thánh có hiệu quả nếu không dành thời gian để đi thăm viếng và tiếp xúc với người khác. Người lãnh đạo cũng cần nhận rõ vai trò của chính mình như người chăn bầy đi tìm con chiên đi lạc dấu chín mươi chín con khác còn trong bầy.

B. Những yêu cầu tổng quát của người thiết lập Hội thánh:

Năm nguyên tắc Kinh Thánh

Mỗi chi thể trong thân Đấng Christ đều có giá trị và được Đức Chúa Trời trang bị như nhau, cả về bản tính lẫn kinh nghiệm để thực hiện một chức năng đặc nhất nào đó khá hoàn chỉnh. Thiết lập Hội thánh là một chức năng khá tổng quát như vậy. Dầu vậy, không có nghĩa là hết thảy đều được trang bị để được Chúa sử dụng để thiết lập Hội thánh cả. Sai một người không đủ phẩm chất cho việc thiết lập Hội thánh đi ra và cố gắng thiết lập Hội thánh có thể sẽ sinh ra những kết quả rất là tiêu cực. Nó không chỉ đơn thuần là việc quản lý nguồn nhân lực sai lầm, mà còn tạo ra sự đè ép một người nào đó bằng mặc cảm phạm tội, sự nản chí và thất vọng. Vậy những người đã được trang bị để dành riêng cho chức vụ thiết lập Hội thánh thì có thể được đặt vào vị trí như thế nào cho thích hợp?

I Côrinhtô 9:19-23 - Đưa ra số nguyên tắc hướng dẫn:

MỤC TIÊU: CHINH PHỤC CÀNG NHIỀU NGƯỜI CÀNG TỐT —c.19

CHÚNG TA LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊU?

1. Sẵn sàng từ bỏ những quyền lợi cá nhân.

c.19 - “Vả, tôi đối với ai vẫn cũng là được tự do, mà tôi dành phục mọi người”.

- **TÂM TÌNH TÔI TÓ**

2. Cố gắng trở nên thành một trong những người mà bạn mong ước chinh phục.

c.20-22 - “Đối với người Giu đà
 Đối với những người dưới quyền luật pháp
 Đối với những người không luật pháp
 Đối với những người yếu đuối
 Tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người.”

- **ĐỒNG HÓA**

3. Làm bất cứ điều gì cần phải làm để đạt được mục đích

c.22 - “Tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người.”
 - **HOÀN CẢNH (XÚ CẢNH HÓA)** - phương pháp truyền giảng Tin Lành sao cho thích nghi với cảnh văn hóa xã hội.

4. Sử dụng mọi cách có thể để hoàn thành mục đích

c.22 - “Để cứu chuộc được một vài người không cứ cách nào.”

- **PHƯƠNG PHÁP HỌC**

5. Có một động lực trong sạch

c.23a - “Mọi điều tôi làm là làm vì cớ Tin Lành”

- **ĐỘNG LỰC**

C. Những yêu cầu cụ thể đối với người thiết lập Hội thánh:

Mười Một Phẩm tính quan trọng

Mười một phẩm tính quan trọng dưới đây được chọn lọc từ một bảng liệt kê bao gồm 46 phẩm tính trong việc nghiên cứu của ông Charles E. Fuller Viện truyền giáo và Tăng trưởng Hội Thánh năm 1984. Mặc dù tất cả phẩm tính đó đều quan trọng, nhưng 11 phẩm tính này được xem là quan trọng hơn cả, nếu không muốn nói là cần yếu.

Người thiết lập Hội thánh lý tưởng là người:

1. **Cầu nguyện** sốt sắng. Đó là người:

- a) Đặt sự cầu nguyện lên vị trí hàng đầu cho cuộc đời mình
- b) Biết thì giờ cầu nguyện đều đặn theo kế hoạch và liên tục
- c) Cầu nguyện cho những nhu cầu cụ thể liên hệ đến đời sống cá nhân và chức vụ

2. Luyện tập **đức tin**. Đó là người:

- a) Tin chắc vào sự minh được kêu gọi vào chức vụ thiết lập Hội thánh.
- b) Tin vào sự hành động của Đức Chúa Trời.
- c) Luôn trông đợi và hy vọng.
- d) Sẵn sàng chờ đợi câu trả lời cho những lời cầu nguyện cụ thể của mình.

3. Có **khả năng có “khải tượng”**. Đó là người:

- a) Có khả năng lập kế hoạch cho tương lai vượt xa hiện tại.
- b) Khai triển một chủ đề làm nổi bật khải tượng và lý thuyết của chức vụ.
- c) Giúp người khác nhận rõ khải tượng và chức vụ.
- d) Sẵn sàng đương đầu với thách thức xem nó như cơ hội chứ không phải trở ngại.

e) Ứng phó hữu hiệu với những yếu tố (thành phần) không có khái tượng.

f) Không giới hạn khả năng của Đức Chúa Trời, của chính mình hay của người khác.

g) Tin Đức Chúa Trời có thể làm những việc kỳ diệu.

4. Kết ước với sự phát triển Hội thánh. Đó là người:

a) Tin rằng sự phát triển Hội thánh là một nguyên tắc thần học giá trị.

b) Quý trọng sự phát triển liên tục và bền vững mà không tìm kiếm sự “thành công quá nhanh”.

c) Kết ước với sự tăng trưởng về số lượng cũng như tăng trưởng thuộc linh và những tăng trưởng khác.

d) Nhận biết không tăng trưởng là một đe dọa và tự bại trận.

e) Xây dựng một mục tiêu để trở nên một Hội thánh tự cung cấp tài chính trong một khoảng thời gian cụ thể.

f) Không để rơi vào một chức vụ chỉ để duy trì sự hiện hữu.

g) Biết rõ kế hoạch của Hội thánh trong chương trình vĩ đại của vương quốc Đức Chúa Trời.

h) Tiếp thu kinh nghiệm thiết lập Hội thánh “thành công”.

5. Được thúc đẩy từ bên trong. Đó là người:

a) Kết ước để đạt đến sự hoàn hảo.

b) Kiên trì không nao núng.

c) Luôn luôn sẵn sàng đứng ở vị trí tiên phong.

d) Tự khởi động và sẵn sàng thiết lập Hội thánh từ chỗ không có gì cả.

e) Dám đương đầu với công việc khó khăn và lâu dài.

6. Tạo nên ý thức làm chủ trong chức vụ. Đó là người:

a) Giúp đỡ người khác thấy trách nhiệm đối với sự phát triển và thành công của chức vụ.

b) Chinh phục được sự kết ước của dân sự đối với khái tượng.

c) Xác định được đặc tính của hội chúng.

d) Tránh áp đặt những mục tiêu không thực tế vào Hội thánh.

7. Sử dụng những ân tú của người khác. Đó là người:

a) Trang bị dân sự để hoàn thành công tác của chức vụ.

- b) Nhận biết ân tứ thuộc linh của người khác.
- c) Xếp đặt người thích hợp với nhu cầu chức vụ và đặt những cơ hội làm việc đúng với ân tứ thuộc linh của họ.
- d) Ủy thác công việc cách hiệu quả bằng cách ủy thác trong những lãnh vực có giới hạn cá nhân.
- e) Tránh đặt trách nhiệm chức vụ trước khi nhân sự được trang bị đầy đủ.
- f) Đừng đặt cẩm đoán không chính đáng trên ân tứ thuộc linh của người khác.
8. Thiết lập những mối **quan hệ** hữu hiệu. Đó là người:
- a) Nhanh chóng đáp ứng những nhu cầu được bày tỏ và mối lo lắng của người khác.
- b) Bày tỏ tình yêu thiên thượng và lòng trắc ẩn đối với người khác.
- c) Tạo cơ hội để tìm hiểu người khác cách cá nhân.
- d) Làm cho người khác có cảm giác an toàn và thoải mái trước sự hiện diện của mình.
- e) Không trả lời cách phê phán hay thành kiến với người mới.
- f) Tôn trọng và chấp nhận mọi người đến với mình.
- g) Dành thời gian tốt với người trưởng khu về linh vụ.
9. **Linh động** và **dễ thích ứng**. Đó là người:
- a) Đổi phó hiệu quả với mọi hò nghi.
- b) Đổi phó hiệu quả với mọi thay đổi đột ngột và liên tục.
- c) Dễ thay đổi chính mình và phương cách riêng của mình cho phù hợp với sự đồng nhất trong kế hoạch xây dựng Hội thánh.
- d) Sẵn sàng chuyên đổi việc ưu tiên và sự chú trọng trong những giai đoạn khác nhau của sự tăng trưởng của Hội thánh.
- e) Sẵn sàng làm “bất cứ điều gì” trong “bất cứ thời điểm nào” nếu cần thiết.
10. Có sự **cộng tác** của người phối ngẫu. Đó là người:
- a) Có sự đồng ý rõ ràng liên quan đến vai trò và sự tham gia trong chức vụ của người phối ngẫu.
- b) Có một nguyên tắc rõ ràng liên quan đến việc áp dụng tại gia đình cũng như trong chức vụ.

- c) Đánh giá tầm quan trọng của những đòi hỏi trong chức vụ dựa trên các trẻ con.
 - d) Cùng làm việc với người phối ngẫu mình như một đội qua những công việc có tính cách cá nhân và hành động hợp tác.
 - e) Có chiến lược khi đối xử với người lạ.
 - f) Tạo một đời sống gia đình lành mạnh trước Hội thánh và cộng đồng.
 - g) Cùng hiệp nhất và chia sẻ khai tượng trong chức vụ của mình với người phối ngẫu.
 - h) Đặt kế hoạch kỹ lưỡng và bảo vệ đời sống gia đình riêng của mình.
11. Xây dựng một thân thể Đáng Christ **gắn bó**. Đó là người:
- a) Phát triển những nhóm tế bào hay những nhóm và xem đây là nền tảng.
 - b) Mau chóng đưa những người mới vào mạng lưới quan hệ hay đưa vào những hoạt động có ý nghĩa của Hội thánh.
 - c) Giám sát đạo đức của dân sự.
 - d) Sử dụng những nhóm có hiệu quả.

III. NHỮNG NGUYÊN TẮC THỰC TẾ CỦA VIỆC THIẾT LẬP HỘI THÁNH

A. Xác định nơi *mùa gặt đang chín hoặc đang chín nhanh chóng*

Mathio 9:37-38

Những chìa khóa để chọn lựa nơi tốt nhất để bắt đầu thiết lập Hội thánh mới.

1. Cầu nguyện và nhạy bén với sự lãnh đạo của Đức Thánh Linh —Công vụ 16:1-15
 - a) Cầu nguyện trước khi bắt đầu. —Công 13:3
 - b) Nhận biết quyền lãnh đạo của Chúa qua hoàn cảnh. —Công 13:49-51
 - c) Nhận biết Chúa đóng một số cửa để mở những cánh cửa khác. —Công 16:6
2. **Khảo sát** kỹ lưỡng khu vực
 - a) Có bản đồ hay phác thảo nếu có thể được.
 - b) Thăm viếng những người hiện đang sống trong khu vực đó.

- i. Nói chuyện với họ
- ii. Cho họ truyền đạo đơn
- iii. Nói với họ bạn là giáo viên Kinh Thánh và sẵn sàng hướng dẫn nhóm học Kinh Thánh

3. Thực hiện sự **Khảo sát**

- a) Liệt kê những địa danh trong vùng để thảo luận, tìm biết những nơi không có Hội thánh để giảng Tin Lành.
- b) Gặp gỡ các vị mục sư, lãnh đạo của Hội thánh hay của nhóm nhỏ mà họ đặt kế hoạch để bảo trợ cho công tác mới này.
- c) Liệt kê tên và địa điểm của những nơi không có công tác hay những nơi có sự mời gọi để mở ra công tác mới.
- d) Hỏi thăm những thành viên trong Hội thánh để biết tên và địa chỉ của những bà con họ đang sống trong khu vực này.
- e) Tiếp xúc với những tín hữu có người thân sống trong những khu vực trên.
- f) Nếu không, thăm dò những Hội thánh lân cận để tìm biết những tín hữu có thân nhân sống trong những vùng đang được hoạch định để mở công tác mới này.
- g) Trong những buổi gặp mặt với những thành viên có người thân hiện đang sống trong những khu vực đó, thử thăm dò họ để xem quan hệ của họ với nhau có tốt không, đồng thời để biết thêm thái độ của những người này đối với Tin Lành ra sao.
- h) Lập một chương trình chứng đạo hay bồi linh cho các tín hữu và những người thân sống trong khu vực dự định mở công tác mới. Lắng nghe thế giới cơ đốc và Hội thánh.

4. **Viếng thăm** những khu vực có khả năng mở công tác mới nhiều nhất

- a) Mục sư, tín hữu có thân nhân sống trong khu vực này và một người trong tương lai sẽ hướng dẫn nhóm học Kinh Thánh nên là người đến thăm.
 - b) Cuộc viếng thăm phải cầu nguyện thật nhiều, cũng nên cẩn thận và khéo léo.
 - c) Đừng quá buộc mình vào lần thăm viếng đầu tiên.
5. Những yếu tố quan trọng cho việc chọn lựa một nơi cụ thể
—Công 16:9

- a) Sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh về một nơi cụ thể. —Công 16:9
- b) Mở cửa / cơ hội / lời mời để bắt đầu trong một nơi cụ thể.
- c) Phù hợp với phương pháp được sử dụng trong việc mở công tác mới.
- d) Những giới hạn về kinh tế của Hội thánh hay nhóm tài trợ
- e) Khoảng cách với những Hội thánh truyền giáo khác
 - i. Mục tiêu của một Hội thánh trong mỗi (cộng đồng)
 - ii. Một Hội thánh trong tầm đi bộ của từng người
 - iii. Một Hội thánh cho mỗi km trong thành phố

6. Quyết định **nơi** Hội thánh sẽ nhóm họp

- a) Nhiều nhóm cùng bắt đầu trong một căn hộ
 - i. Cần tiếp xúc với mọi người nơi nhà riêng của họ.
 - ii. Mọi người sẽ đến nhà của bạn chớ không phải đến Hội thánh.
 - iii. Sẵn sàng cho nhóm họp mà không cần đến những chi phí cho việc thuê muôn hay xây cất.
 - iv. Cần gặp gỡ thường xuyên tại một nơi.
 - v. Nơi nhóm lại không là yếu tố quyết định trong việc phát triển nhóm đó thành Hội thánh.
- b) Hướng đến việc xây cất một nơi thờ phượng
 - i. Khi mọi người đều cảm thấy đây là một nhu cầu.
 - ii. Khi nhóm đã phát triển vượt trội hơn số thường xuyên nhóm họp tại nhà.
 - iii. Khi cả nhóm sẵn lòng và có thể tiến hành việc xây cất.
 - iv. Việc xây cất đầu tiên phải thật đơn giản với mục đích để mở rộng và phát triển sau này.
- c) Nếu có thể được nên lập nơi thờ phượng trong một cộng đồng (khu vực đông dân)

B. Khám phá và tập trung vào những nhóm sẵn sàng đáp ứng

1. Một số nhóm dường như **đáp ứng** hơn những nhóm khác.
 - a) Người Do thái đáp ứng hơn người ngoại. —Mathiô 10:6, 15:24; Công 11:19
 - b) Dân thành Bêrê sẵn lòng hơn dân thành Têsalônica. —Công 17:11
 - c) Những người bình thường có tinh thần sẵn sàng đáp ứng hơn

những người khôn ngoan và có quyền thế. —I Côrinhtô 1:27

2. Các ví dụ về những nhóm nhanh nhẹn đáp ứng ngày nay.

- a) Những nhóm dân tộc.
- b) Những nhóm không có chỗ ở (như dân tị nạn, mới định cư...).
- c) Những nhóm mù chữ hay mới biết đọc.
- d) Những nhóm bắt đầu nghi ngờ về niềm tin truyền thống.
- e) Liệt kê những nhóm sẵn sàng đáp ứng trong khu vực bạn.

3. Những yếu tố chỉ ra sự sẵn sàng đáp ứng

- a) Sự đáp ứng tốt vì họ đã nghe Phúc Âm qua những nhóm truyền giáo khác.
- b) Những lời mời tiếp nhận Chúa khi bắt đầu công việc mới.
- c) Những nơi có người dân tộc ở.
- d) Những nơi khi có sự chuyển tiếp tình trạng xã hội và kinh tế.
- e) Sự đáp ứng tích cực đối với những chiến dịch, chúng đạo, và viếng thăm từng nhà.

C. Việc thiết lập Hội thánh được thực hiện tốt nhất nơi vùng đất màu mỡ

1. Sự đáp ứng mang tính so sánh được Chúa Giêxu dạy trong các ví dụ về các loại đất. —Mathiô 13
2. Phải phủi sạch bụi với những người chống đối. —Mathiô 10:14
3. Đừng nỗ lực vô ích đối với những đối tượng không thích hợp. —Mathiô 7:6
4. Ưu tiên những nơi đáp ứng. —Công vụ 16:9-10

D. Việc thiết lập Hội thánh được thực hiện cho **người lớn là tốt nhất**

1. Người lớn có **anh hưởng** trên các em nhỏ nhiều hơn là các em ảnh hưởng người lớn.
 - a) Nếu chúng ta chinh phục được cha mẹ, ăn hambre chúng ta cũng chinh phục được cả nhà.
 - b) Các em cảm thấy khó có thể tiếp tục được một khi bị cha mẹ phản đối.
2. Người lớn có thể **hiểu**, tiếp nhận Chúa và chịu phép bápêm.
3. Người lớn có thể ủng hộ công tác về mặt **tài chính**.

E. Đừng để lạc mục tiêu và vướng vào những hoạt động không phát triển

1. Những kế hoạch và chương trình được tiến hành ở vài nơi khác có lẽ không thích hợp cho bạn.
2. Việc xây dựng những tòa nhà thì không nhất thiết là xây dựng Vương Quốc của Đức Chúa Trời.
3. Tránh những cuộc tấn công có tính cách tôn giáo.

F. Tổ chức đường lối của bạn

Sau giai đoạn thử nghiệm, ngồi xuống và sắp đặt vài biện pháp. Những kế hoạch có lẽ thoát nhiên chỉ có tính chất thăm dò.

1. Bạn muốn đi đến nơi đâu.
2. Bạn chuẩn bị như thế nào khi đến đó.
3. Bạn đặt kế hoạch gì để hoàn tất.

G. Giữ các vấn đề đơn giản

I Côrinhtô 2:1-2

1. Những kế hoạch phức tạp sẽ làm vướng mắc và chán nản.
2. Đừng sợ, hãy gác những kế hoạch và chương trình (ngay cả con người lúc ấy) không kết quả sang một bên.
3. Cố gắng khôi phục một kế hoạch đã vỡ.
4. Đừng bị khóa trong những phương pháp hay truyền thống “thánh” nếu những điều ấy không còn hiệu quả (hoạt động). Hãy linh động.
5. Liên tục đánh giá, cho phép thay đổi và tăng trưởng.

H. Đừng tạo quá nhiều ôn ào nếu bạn ở trong khu vực hoặc thành phố có sự ngăn cấm

1. **Phi Luật Tân** là một thí dụ.

Những người Công giáo sống lâu năm trong xã hội và trong chính quyền, nên tâm trí của người dân bắt đầu phản ứng và la lối khi có một người đến với Chúa.

2. **Trung Quốc** là một thí dụ.

Cần kín đáo để tránh sự chú ý của dân chúng. Những quốc gia Á Châu khác có sự ngăn cấm cũng ở trong trường hợp này.

I. Lựa chọn những người nam, nữ khiêm nhường, có ơn, có sự kêu gọi để làm việc bên cạnh bạn

1. Sự lựa chọn con người để làm việc với bạn có thể mang ý nghĩa của sự thành công hoặc thất bại.
2. Chú ý kỹ lưỡng (tủ mỉ) đến ân tú của mỗi người và cẩn thận hướng dẫn họ vào những lĩnh vực ân tú trong chức vụ của họ.
3. Cẩn thận để ý sự tự tôn của bất cứ nhân sự nào (và chính bạn).

J. Sử dụng tài nguyên bạn một cách khôn ngoan

1. Những tòa nhà thì đắt tiền khi mua và bảo quản, đôi khi bạn không cần chúng.
 2. Cẩn thận để bạn không bào chữa việc làm giàu cho chính mình bằng tiền của Đức Chúa Trời.
- Duy trì phương pháp thường xuyên và trung thực trong việc giải trình.

IV. KHÁI QUÁT VỀ TIẾN TRÌNH THÀNH LẬP HỘI THÁNH LIÊN HỆ NGƯỜI THIẾT LẬP HỘI THÁNH

A. Giai đoạn Một: Truyền giáo

Mục tiêu: - Đem những cá nhân hoặc những nhóm người đến sự ăn năn và đến đức tin.

1. Công việc đầu tiên của người thiết lập Hội thánh.
 - a) Cá nhân **Chứng đạo**.
 - b) Xây dựng những **Mối Liên hệ**.
 - c) Đáp ứng những **Nhu cầu Cảm nhận** được.

B. Giai đoạn Hai: Thời kỳ phôi thai.

Mục tiêu: - Liên kết những người tin với nhau để họ nghe điều mà Đức Chúa Trời đang phán và khích lệ lẫn nhau.

1. Người thiết lập Hội thánh **Phát triển** Công việc.
 - a) Xây dựng sự hiệp nhất.
 - i. Chia sẻ khải tượng.
 - ii. Hình thành Khuôn mẫu Phẩm chất.
 - iii. Dạy nền tảng.
 - iv. Phá bỏ những Thói hư Tật xấu.

v. Phát triển sự Nhận biết (nhận thức) về Truyền giáo.

b) Phát triển Tinh thần **Lãnh đạo**.

Lựa chọn những người lãnh đạo có tiềm năng.

Hướng dẫn những khóa huấn luyện.

C. Giai đoạn Ba: Sự tấn tới / Hình thành

Mục tiêu: - Hãy làm cho tín hữu tăng trưởng đến sự trưởng thành trong ân điển và trong sự nhận biết Chúa chúng ta Giêsu Christ —II Phiero 3:18

1. Người Thiết lập Hội thánh chỉ đạo công việc.

a) Nhận biết và phát triển ân tú, ân điển.

Mục đích: Trang bị cho công việc của chức vụ. Được dẫn dắt bởi Đức Thánh Linh.

b) Truyền đạt những sự hiểu biết Kinh Thánh.

Mục đích: Cư trú trong Đấng Christ và trong Lời của Ngài.

c) Phát triển lãnh đạo thuộc linh.

Mục đích: Phóng thích những người lãnh đạo với uy quyền.

D. Giai đoạn Bốn: Thiết lập

Mục tiêu: Hội thánh đứng trên đôi chân của chính mình. Tự cai quản, tự cung cấp và tự phát triển.

1. Người Thiết lập Hội thánh **Khai Phóng** Công việc.

a) Hội thánh mang lấy trách nhiệm vâng theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

b) Hội thánh tự trị dưới Đấng Christ và Lời của Ngài.

V. PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP HỘI THÁNH HIỆN NAY

A. Thiết lập Hội thánh Mẹ - Con

Theo phương pháp này, một hội chúng chia một phần thành viên của họ và sai họ đến một nơi khác của tỉnh thành, và thiết lập một hội thánh Tân ước. Timothy Starr tán thành điều này và xem nó là một chiến lược tốt nhất, không có nan đề. Giống như một người mẹ sinh con, thì Hội thánh cũng vậy sinh ra một Hội thánh mới. Đây là phương pháp tốt nhất vì sự cung cấp và kinh nghiệm của một Hội thánh mạnh mẽ hơn thì đã có sẵn

để giúp đỡ những công tác trong Hội thánh mới.

Sử dụng công tác này, Hội thánh cha mẹ ủy thác công việc cho nhiều gia đình để tiến công thành lập một Hội thánh mới cách xa hàng chục cây số với công việc của Hội thánh mẹ. Điều này được thực hiện bằng cách những gia đình trong Hội thánh khảo sát và tìm xem những nhóm người bà con trong vùng có nhu cầu.

B. Phương pháp theo Nhóm Học Kinh Thánh

Người thiết lập Hội thánh đi đến một nơi và bắt đầu nhóm học Kinh thánh tại nhà mình hay không phải nhà mình. Mục tiêu lâu dài của người này là xây dựng một Hội thánh, nhưng mục tiêu ngắn hạn của người này là tụ họp những người là nhân tố, chinh phục họ cho Chúa, và nuôi dưỡng họ bằng Lời của Đức Chúa Trời. Thực chất, việc học Kinh thánh là nhà “nữa đường” (half way house) để trở thành Hội thánh. Khi buổi học Kinh Thánh có nhiều người tham dự, chúng ta sẽ biến nó thành Hội Thánh.

C. Phương pháp Nhân bội lên của Tổ Tế bào

Bằng cách thiết lập tổ tế bào cho sự truyền giáo và môn đồ hóa cho đến khi số Cơ Đốc Nhân nhân bội lên. Lúc đó Hội thánh có thể được thiết lập giữa những Cơ Đốc Nhân tăng trưởng.

D. Qua sự kết hợp địa phương

Đây là một phương pháp được biết như phương pháp hội đoàn, trong phương pháp này, các Hội thánh liên kết với nhau để hình thành một Hội thánh mới.

E. Người Thiết lập Hội thánh Tiên phong

Người thiết lập Hội thánh tiên phong đi vào một vùng đất với mục đích thành lập Hội thánh. Đây là phương pháp được nhiều người nam nữ trẻ tuổi sử dụng, là những người cảm nhận được nhu cầu và chuyển giao gánh nặng vào một nơi đặc biệt. Hay là họ quan sát và nhận biết rằng có một số lớn người chưa được nghe Tin Lành. Vì thế người thiết lập Hội thánh tiên phong đi đến một nơi như một người có sáng kiến mới, “người thay đổi”, một người làm mọi việc xảy ra.

Khi, phương pháp tiên phong được sử dụng thì ban truyền giáo của hệ phái hay hội thánh nhà có thể cung cấp toàn bộ hay cung cấp từng phần

cho việc đi ra thiết lập Hội thánh mới, nếu không có những Hội thánh hay giáo phái gần đó hỗ trợ.

F. Những Điểm Truyền giảng ở Vị trí Tiền đồn

Một Hội thánh được thiết lập có thể mở ra một số “điểm truyền giảng tại vị trí tiền đồn” tại những nơi như tiệm ăn, khách sạn cạnh đường, những tòa thị sảnh của thành phố.... Những nơi đó được chinh phục và nuôi dưỡng thường xuyên sẽ trở thành những hội chúng mạnh mẽ.

G. Một Hội thánh Nói một Ngôn ngữ Khác trong Cùng một Tòa nhà

Một số Hội thánh thiết lập một hội chúng nói ngôn ngữ thứ hai, thứ ba, hay ngôn ngữ thứ tư trong chính tòa nhà của họ. Ví dụ, Hội Thánh nói tiếng Anh, Hội Thánh nói tiếng Việt.

H. Những Hội chúng Vệ tinh

Khuôn mẫu này đã được bắt đầu tại những nước như Đại Hàn, Chi Lê, và Mã Lai. Đó là việc thiết lập những Hội thánh vệ tinh nửa tự trị, là nơi mọi người có thể là thành viên của hai Hội thánh: là thành viên của Hội thánh trung tâm và cũng là thành viên của Hội thánh vệ tinh. Thông thường, cứ một tháng thì hai chúa nhật mọi người gặp nhau tại hội thánh tư gia vệ tinh, và hai chúa nhật kia gặp nhau tại Hội thánh trung tâm.

VI. ĐỐI DIỆN NHỮNG CHỐNG ĐỐI VÀ CĂNG THẲNG

A. Những căng thẳng thuộc linh trong việc gây dựng Hội thánh

1. Căng thẳng về việc Mở Cửa

II Côrinhtô 2:12-13; I Côrinhtô 16:9

Phaoôlô nói đến sự không yên nghỉ trong tâm linh và thiếu bình an trong tâm trí khi ông đối diện với sự chống đối mặc dầu có nhiều cánh cửa mở. Những cánh cửa cơ hội cùng với những cản trở trên đường tạo nhiều căng thẳng.

2. Căng thẳng của một cái Bình Bằng Đất

II Côrinhtô 4:7-10; 7:3-6

Luôn luôn có sự giới hạn trong chức vụ của chúng ta vì cớ sự yếu đuối của chúng ta. Câu trả lời là sự đầy đủ của Ngài.

3. Căng thẳng về những Lo toan Hàng Ngày

II Côrinhtô 11:27-29; Cônôse 2:1-2

Có một áp lực liên tục do sự cưu mang và trách nhiệm đối với Hội thánh.

4. Căng thẳng do sự Bổ Đạo và sự Giả hình

Galati 1:6; 2:13

Sự thất vọng có thể trở thành rất chán nản khi con người quay đi hay chống nghịch lại bạn sau khi bạn đã bỏ nhiều thời gian vì cớ họ.

5. Căng thẳng do những Đêm Không Ngủ

I Tê salônica 3:10; II Timôthê 4:5

Phaolô nói đến sự cầu nguyện thâu đêm luôn ngày cho sự thịnh vượng phần thuộc linh, đồng thời cũng khuyến khích Timôthê về tinh thần chịu khổ.

6. Căng thẳng của Cuộc Chiến Truyền Bá Phúc Âm

Êphêsô 6:12; II Timôthê 4:5

Công việc truyền giáo là một công tác nặng nhọc, và đòi hỏi nhiều sự chịu đựng. Nó là một cuộc chiến chống lại quyền lực của sự tối tăm.

B. Những căng thẳng thường gặp trong việc gây dựng Hội thánh

1. Căng thẳng trong Chức vụ Chăm sóc

Chăm sóc con người, giữ sự tự tin, và chống lại những thúc bách khiến ngày làm việc trở nên căng thẳng.

2. Căng thẳng về Cảm xúc trong Chức vụ

Gánh lấy những mối quan tâm về tình cảm đối với những người nghèo khổ, tuyệt vọng, thương tổn, bệnh tật, và kẻ chết tạo ra nhiều sự căng thẳng.

3. Căng thẳng về sự Vô Cảm của Hội chúng

Làm việc quá mức để giữ sự hiệp một, hòa hợp, thỏa lòng giữa những chi thể trong thân mà không có sự biết ơn thì quả là một sự nản lòng.

4. Căng thẳng vì Làm Việc Ban Đêm và vào Cuối Tuần

Bị gọi liên tục và làm việc vào đêm và cuối tuần thường tạo sự căng thẳng liên tục cho gia đình.

5. Căng thẳng do dễ bị Tổn thương vì Xã hội

Làm việc và sống thường xuyên với một vài người bạn nhưng nhiều người chỉ trích và cố vấn về vai trò gia đình của mục sư thì thật là căng thẳng.

6. Căng thẳng về sự Khỏe Mạnh Thuộc linh

Có một sự trông đợi là bạn phải luôn luôn mạnh và khỏe mạnh thuộc linh vì bạn là mục sư.

7. Căng thẳng về Yêu cầu của hệ phái

Trả lời các câu hỏi về sự tiến bộ và viết những bản báo cáo của các buổi họp có thể rất nặng nề.

8. Căng thẳng về sự Cô lập và Cách biệt

Người thiết lập Hội thánh có thể cảm thấy rất cô đơn và bị hội chúng ruồng bỏ, và có thể bị các mục sư khác hiểu lầm.

VII. NHỮNG NGUYÊN TẮC GÓP PHẦN CHO VIỆC TĂNG TRƯỞNG HỘI THÁNH

A. Tăng trưởng về tâm linh

1. Sự Vâng phục

Chương trình của Đức Chúa Trời Khuôn mẫu Kinh Thánh đối với Hội thánh là tự bảo trợ (bao gồm tiền dâng 1/10 và của dâng), tự quản trị và tự truyền giáo.

2. Sự Nhận thức về Trách nhiệm

Trách nhiệm trong việc tài trợ, cai quản, truyền bá để giúp sự tăng trưởng của những Cơ Đốc Nhân. Kế hoạch 1/10 nhằm phân chia trách nhiệm về mặt tài chính cách công bằng giữa vòng chúng ta.

3. Mối Quan hệ với Mục sư

Việc yểm trợ về tài chính cho mục sư của hội chúng góp phần làm tăng thêm sự nhận thức về trách nhiệm của họ với nhau. Khi đã tăng trưởng thì đầu là những người nghèo nhất họ vẫn có thể yểm trợ cho một mục sư tùy mức sống của họ nếu có 10 gia đình hay hơn 10 gia đình trung tín trong việc dâng 1/10 vào Hội thánh.

4. Đức tin và Hy sinh

Những tranh chiến liên quan trong những nguyên tắc căn bản dưới đây hẳn giúp đỡ các vị lãnh đạo và Hội thánh phát triển đời sống đức tin và hy sinh nhằm đưa đến một chức vụ thuộc linh mạnh khỏe.

5. Học biết bởi Làm việc

Hội thánh tăng trưởng khi dân sự học Lời Chúa và dạy cho người khác. Đức Chúa Trời sẽ giúp họ phát triển năng lực lãnh đạo, tài năng và cả chức vụ của họ nữa.

B. Sự gia tăng về số lượng

1. Quan tâm Chăm sóc những Nhóm Nhỏ

Những lãnh đạo không chuyên nghiệp của địa phương sẽ sẵn sàng chăm sóc những nhóm nhỏ và giúp họ tăng trưởng về số lượng lẫn thuộc linh.

2. Sự Chấp nhận về mặt Văn hóa

Những nguyên tắc bản địa làm Hội thánh được cộng đồng chấp nhận về mặt văn hóa hơn. Họ không xem Hội thánh như một tổ chức ngoại lai hay người đại diện ngoại quốc của tổ chức ấy với vai trò như một nhân viên được trả lương bởi một thế lực nước ngoài. Chuồng ngai về văn hóa đối với việc chấp nhận Phúc Âm đã được cất bỏ.

3. Chứng nhân Tự nhiên

Với sự tăng trưởng thuộc linh trong việc nhận thức về trách nhiệm, các chứng nhân Cơ Đốc làm chứng và chinh phục gia đình, bạn hữu, và hàng xóm đến sự tin nhận Đấng Christ.

C. Sự Tăng trưởng về mặt Địa lý học

1. Sứ mạng: Thiết lập Hội thánh

Khi những Hội thánh thấy được sứ mạng của mình là gây dựng Hội thánh, việc chúng đạo tại địa phương cũng như tại nước ngoài sẽ khiến Hội thánh tăng trưởng về mặt địa lý cũng như về mặt con số.

2. Sự Mở Rộng Vô Giới hạn

Những Hội thánh trong những khu vực chưa được truyền giảng Phúc Âm có thể được bắt đầu bằng sự giúp đỡ của các nhà truyền giáo từ hải ngoại, từ Hội thánh trong nước, hay từ Hội thánh mẹ. Nhưng khi những Hội thánh này phát triển, sự tự yểm trợ và phát triển của các lãnh đạo địa phương sẽ làm nền tảng cho việc mở rộng xa hơn nữa và không giới hạn.

VIII. THIẾT LẬP HỘI THÁNH BẢN ĐỊA

A. Những nguyên tắc thiết lập Hội thánh bản địa

1. Đem Phúc Âm đến cho dân tộc riêng của họ.

2. Sử dụng những khuôn mẫu văn hóa đúng với họ.

3. Dùng những cuộc tranh luận để lôi cuốn, gây sức hấp dẫn đối với họ.

4. Các buổi nhóm tại những nơi **thích hợp** với họ.
5. Những **người địa phương** đứng ra lãnh đạo hội chúng.
6. **Tự cung cấp, tự quản trị, tự truyền giáo.**
7. Dựa vào quyền năng **Đức Thánh Linh**.

B. Những Khó Khăn Trong Việc Thiết Lập Hội Thánh

1. **Sự miến cưỡng của các giáo sĩ** trong việc từ bỏ uy quyền.
2. **Sự miến cưỡng của các nhân sự** không nhận chu cấp.
3. **Sự miến cưỡng của các hội thánh** chấp nhận gánh nặng tài chánh.
4. Những hội thánh nghèo và nhỏ **không thể chu cấp** cho mục sư của họ.
5. **So sánh** với chu cấp của nhân sự khác.
6. **Sợ** bắt bớ, những Cơ đốc nhân bí mật, hội thánh không tăng trưởng, những khu vực chống đối và thù địch.
7. **Nhấn mạnh thái quá** vào phương pháp hoặc phương pháp bản xứ hoặc phương pháp ngoại quốc. Phê bình cứng nhắc.

C. Trường Hợp Nghiên Cứu

(Bạn cũng có thể dùng trường hợp khác hay kinh nghiệm của riêng bạn)

★ **Trường hợp thiết lập Hội thánh giữa vòng dân chúng vùng ngoại ô thành phố Puchong, Mã Lai.**

Sau đây là tóm tắt của Mục sư, người tiên phong mở Hội thánh tại Puchong:

Tôi xin viết lại kinh nghiệm năm năm lúc mới thi hành chức vụ mục sư. Tôi đã tiên phong thành lập Hội thánh vào tháng Bảy năm 1992 và tôi rời đó vào tháng Tư năm 1997. Công việc tại đây được khởi đầu với 7 người. Chúng tôi đã mướn căn nhà hai tầng lầu với giá 550 RM mỗi tháng. Tôi và vợ tôi ở trên lầu. Thật là một bước nhảy vọt bởi đức tin ra khỏi hội thánh mẹ sau 7 năm hầu việc Chúa ở đó. Công việc mới này được mạnh mẽ và phát triển nhờ sự ủng hộ của Hội thánh mẹ. Chúng tôi dùng phòng khách cho buổi thờ phượng và sau 11 tháng, hết chỗ ngồi. Tiếp theo đó chúng tôi mướn căn nhà khác một tầng giá 1200 RM. Hằng tuần có 30 người nhóm lại. Chúng tôi bắt đầu quyết định tự trả tiền nhà. Đến tháng giêng

1994, chúng tôi báo cho hội thánh mẹ chỉ cần ủng hộ phân nửa lương cho mục sư thôi. Đến khi kỷ niệm hai năm thành lập hội thánh, hội thánh chúng tôi đã tự trị về mặt tài chánh. Chúng tôi đã mua những đồ đạt và những dụng cụ cần thiết. Kế đó, chúng tôi thuê thêm tầng thứ hai, hội thánh thêm được 40 người tham dự và đến năm kỷ niệm lần thứ 3 chúng tôi có 50 tín hữu người lớn và 25 nhi đồng. Sự phát triển tuy chậm nhưng vững vàng. Đặc điểm của hội thánh chúng tôi là chú tâm vào việc truyền giáo. Chúng tôi có 5 chuyến truyền giáo bởi những tín hữu và cũng ủng hộ cho một hội thánh mới thành lập ở Thái Lan. Chúng tôi đã dâng vào công tác truyền giáo 12000 RM vào năm thứ ba và 14000 vào năm thứ tư. Sự lãnh đạo được phát triển và 4 nhân viên ban trị sự được có cơ hội giảng dạy vào sáng Chúa Nhật. Đến cuối năm 1996, ngân sách thu hằng năm được 90000 RM. Hầu hết thặng dư trong năm 1994 đều dùng để trang bị cho hội thánh. Vì ngay từ đầu chúng tôi đã nghĩ đến công việc truyền giáo và chúng tôi hoạt động từ khi số thặng dư là số 0 từ năm 1995, chúng tôi tiếp tục để dành từ năm 1996 và được vài ngàn đồng.

Chúng tôi tổ chức

- *Huấn luyện hội thánh tế bào, lãnh đạo và truyền giáo.*
- *Huấn luyện Giáo Dục Cơ Đốc, Trường Chúa Nhật.*
- *Huấn luyện hôn nhân, đời sống gia đình.*
- *Huấn luyện truyền giảng, môn đệ hóa.*

Hội Thánh được thành lập xong vào tháng 9/10. Tất cả các thành viên trong ban trị sự hội thánh đều vất vả và mỗi người đều cố gắng cùng nhau đạt cho được mục tiêu và ngân khoản. Mọi vấn đề đều được bàn thảo và tất cả các kế hoạch được đặt ra cho từng quí. Mọi sự cần điều chỉnh đều được phản ảnh sau mỗi lần họp và kết quả đều được lượng giá.

Những khó khăn phải đối diện: Trở nên một hội thánh có tinh thần như gia đình, những nan đề trong gia đình, nan đề trong chức vụ, sự hiểu lầm trong một nhóm cùng làm việc: không phải tất cả các nhu cầu đều được đáp ứng và đó có thể khiến mọi người xa cách nhau.

- Những điểm yếu của chúng tôi / nan đề.
 - Không đủ sốt sắng truyền giảng
 - Đời sống thuộc linh cá nhân (Không được gây dựng đầy đủ)

- Bị lẩn lộn hóa
- Những chức vụ non trẻ
- Khoảng cách (Các thuộc viên hội thánh ở cách xa nhà thờ từ 4-5 dặm đường)
- Những mối đe dọa của chúng tôi:
 - Chứng nhân Giêhôva
 - Chủ nghĩa vật chất
 - Chủ nghĩa cá nhân
 - Sự ham muốn xác thịt
- Những ưu điểm của chúng tôi
 - Tài chánh
 - Sự học thức / kỹ năng giáo dục
 - Sự hứa nguyện của nhóm làm việc chung
- Những cơ hội của chúng tôi
 - Tầm hoạt động rộng (liên kết với hội thánh khác)
 - Liên kết các thuộc viên một cách rộng rãi

Sau đây là những chia sẻ mà chúng tôi đã áp dụng để thiết lập hội thánh tại Puchong Tabernacles, Mã Lai.

1. Khởi đầu

Xachari 4:10 — “Đừng khinh дể ngày của những việc nhỏ mọn.”

Mỗi hội thánh, nhóm tế bào, khu vực hay chức vụ đều có sự khởi đầu, một sự khởi đầu nhỏ.

Tuy nhiên, ngay từ lúc mới bắt đầu chúng ta đã đem đến ba thuộc tính quan trọng này cho mọi công việc:

- Gây dựng một nền tảng lanh đạo mạnh mẽ.
- Gây dựng mạnh mẽ tinh thần tích cực rao giảng Tin Lành.
- Công việc phải được soi sáng.

2. Định Hướng Cá nhân

Luca 15:4 — “Chúa Giêxu để lại 99 chiên, đi tìm một con chiên bị lạc.”

Hội thánh không phải là một đám đông nhưng là một nhóm của nhiều cá nhân. Chúng ta phải gần gũi giúp đỡ từng người một.

3. Định Hướng cho Mọi Người

- a) Không có một việc gì như nuôi nấng, chăm sóc hay huấn luyện quá giới hạn cho phép đối với một người, điều này chỉ có khi làm theo kiểu trả lương.
- b) Người lãnh đạo phải là một nền tảng mạnh mẽ cho mọi người, qua thì giờ của mình, sẵn lòng và với ân tú Chúa ban cho mình.
- c) Làm việc theo nhóm. Sự thành công phải là sự tổng hợp kết quả của sự trao đổi bởi một nhóm người, không phải là hành động của một cá nhân.

4. Dấu hiệu thời gian và hướng đi của Hội thánh

I Sử Ký 12:32 — “*Người hiểu được thì giờ, có sự hiểu biết những gì mà dân Ysoraên nên làm.*”

- a) Hỏi câu hỏi - Đức Chúa Trời, những nhà khải đạo, những người có kinh nghiệm.
- b) Thảo luận một nan đề luôn có một giải pháp. Điều đó bày tỏ một viễn cảnh.
- c) Đừng bỏ qua những chi tiết, vì nó sẽ hình thành dấu hiệu căn bản và giải pháp.

5. Thời gian và Kế hoạch cho sự Tăng trưởng

Châm ngôn 16:9 — “*Lòng người toan định đường lối mình; song Đức Giêhôva chỉ dẫn các bước của người.*”

- a) Thời gian và kế hoạch phải thông thả để tính đến những sai lầm và thất bại.
- b) Nó phải cho phép sự thực tập, học hỏi, tiếp nhận sự cách tân.
- c) Thời gian phải được thiết lập để có thể coi sóc và thực hiện theo bước đi chung để sản sinh ra chất lượng và số lượng.

6. Tạo điều kiện và Đẩy Mạnh Tăng trưởng

Thi thiêng 11:3 — “*Nếu các nền bị phá đổ, người công bình phải làm sao?*”

- a) Nền tảng tốt / những nguyên tắc cơ bản giải phóng sự tăng trưởng.
- b) Cường điệu hóa / chuẩn bị tinh thần trước sự tăng trưởng giả tạo.
- c) Mỗi hội thánh có mức độ tăng trưởng khác nhau. Nhận biết điều đó và thỏa lòng nếu bạn sẽ ép nhân sự mình quá mức.

7. Thách thức và Rắc rối

Đừng bao giờ sợ những thử thách và không nên mời gọi rắc rối
Luca 1:37 — “*Không có gì khó quá cho Đức Chúa Trời.*”

a) Rắc rối cần được xử lý, cứu hỏa. Rắc rối chính là một sự chia trĩ (phân tán) mà nó có thể gây ra chia rẽ và ngã lòng.

b) Thách thức do những người lãnh đạo đề ra. Điều này lôi cuốn nhân sự đến với thử thách bằng lý do xứng đáng.

8. Nhu cầu là một Kích thích tố cho sự Tăng trưởng

Philíp 4:19 — “*Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em y theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Giêsu Christ.*”

a) Không bao giờ mở rộng quá độ về nguồn tài nguyên của Hội thánh, về con người hay về tài chính.

b) Không bao giờ dồn hội thánh về một sứ mạng phải làm hoặc chết.

c) Hãy đơn giản, tinh ròng và ôn hòa.

d) Đầu tư cho sự tăng trưởng. Mua vật dụng theo cái nhìn ở tương lai.

e) Mua những gì chúng ta cần và mua cái “tốt nhất”, nếu không chúng ta sẽ mua khó khăn trở lại. Tuy nhiên cái “tốt nhất” phải đáp ứng được cho nhu cầu.

9. Sự Quản lý cẩn bản đối với hội thánh nhỏ đến hội thánh từ 3 - 5 tuổi

a) Không vui vẻ gì khi làm việc một mình, hãy mời những người khác tham gia.

b) Phục vụ.

i. **Kỹ năng** thì cần và có thể truyền đạt bằng sự huấn luyện.

ii. **Thái độ** thì cần và có thể chuyển giao qua việc môn đồ hóa.

c) Không bao giờ ủy thác trách nhiệm của bạn mà lại vô trách nhiệm. Luôn luôn ủy thác với mục số 2 trong tâm trí.

d) **Ủy thác** những gì khao khát và muốn vươn tới. Duy trì sự nồng cháy.

e) Người ta không làm những gì bạn mong đợi nhưng làm những gì bạn kiểm tra. Khích lệ người chậm, quyết định nhanh đổi với người giỏi.

f) **Dạy tinh thần nhận trách nhiệm.** Nếu nghi ngờ, kiểm tra với người lãnh đạo. Đôi khi lỗi lầm rất quý giá.

g) Hội thánh nhỏ cần tính linh động chứ không cần tính đặc biệt.

h) Bắt tay vào công việc cung cấp sự dạy dỗ tốt hơn và hình thành một

kiểu mẫu của người huấn luyện viên. Uy quyền đến từ chỗ là tôi tớ, và sự tự tin và lòng tin cậy được xây dựng khi làm việc chung với nhau.

- i) Không bao giờ đặt mối quan hệ gượng ép và hiểu lầm trong một nhà kho lạnh lẽo. Người lãnh đạo luôn luôn đi đầu trong việc giải quyết.
- j) Cụ thể hóa khi Hội thánh tăng trưởng cần không khí tương xứng với nó, sự quan tâm, kỹ năng ân tứ thích hợp với công việc trong tầm tay.
- k) Luôn luôn có những sự bất ngờ cho những đề án chính yếu.
- l) Chính bạn phải thực hiện công việc của mình. Hãy là người đào tạo / hay người huấn luyện cho ai đó.

★ **Nghiên cứu một trường hợp thiết lập hội thánh ở vùng quê tại Việt Nam**

1. Mơ ước những giấc mơ lớn lao, nhìn thấy những khải tượng lớn.
2. Phát triển, duy trì và sử dụng một nền tảng vững chắc về dữ kiện.
3. Đặt những mục tiêu đo đạt được, hiện thực, và thách thức.
4. Đặt tên cho chương trình của bạn.
5. Khai triển một cấu trúc tổ chức theo chức năng.
6. Phụ thuộc vào sự cầu nguyện và quyền năng của Thánh Linh.
7. Giữ các thuộc viên có sự thúc đẩy và am hiểu lẫn nhau.
8. Huấn luyện nhân sự.
9. Thường xuyên lượng giá những tiến bộ và lập kế hoạch mới.

SÁCH THAM KHÁO:

1. Bob Sorge - *Exploring Worship* (New York: Bob Sorge), 1987